

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

## **NHIỆM VỤ**

**QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG**

**TRUNG TÂM BẢO TỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**

**VÀ CỨU HỘ ĐỘNG, THỰC VẬT**

**THUỘC BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**

Địa điểm: Xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

Huế, năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*\*\*\*\*

**NHIỆM VỤ**  
**QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG**  
**TRUNG TÂM BẢO TỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**  
**VÀ CỨU HỘ ĐỘNG, THỰC VẬT**  
**THUỘC BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN VIỆT NAM**

Địa điểm: Xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

**CƠ QUAN PHÊ DUYỆT**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TT HUẾ**

**CƠ QUAN THẨM ĐỊNH**  
**SỞ XÂY DỰNG TỈNH TT HUẾ**

**ĐƠN VỊ TỔ CHỨC**  
**LẬP NHIỆM VỤ QUY HOẠCH**  
**BQLDA QUY HOẠCH KIẾN TRÚC**

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN**  
**LẬP NHIỆM VỤ QUY HOẠCH**  
**CÔNG TY CP TVXD SỐ 1**  
**THỪA THIÊN HUẾ**

## 1. LÝ DO VÀ SỰ CẦN THIẾT LẬP QUY HOẠCH

Căn cứ chức năng của Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật; căn cứ mục tiêu, quy hoạch được duyệt; thực tế xây dựng giai đoạn đầu tư ban đầu cho thấy các khu chức năng theo quy hoạch đang có quy mô tối thiểu, có thể đáp ứng hoạt động bình thường trong giai đoạn đầu, nhưng sẽ gặp nhiều khó khăn trong tương lai gần cũng như lâu dài.

Để đáp ứng các điều kiện tốt nhất cho hoạt động của Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật, phù hợp với tiêu chuẩn chung của một trung tâm vừa bảo tồn tài nguyên thiên nhiên vừa cứu hộ động thực vật vừa nghiên cứu sâu về diễn thế của các hệ sinh thái, địa lý, cảnh quan, kiến tạo ngoài các khu đã được quy hoạch và xây dựng tại giai đoạn đầu tư ban đầu, rất cần thiết phải mở rộng và xây dựng một số khu khác trong giai đoạn mở rộng như: Thiết lập ô định vị (25ha) theo tiêu chuẩn quốc tế; Nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên phục hồi thảm thực vật rừng và xây dựng mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên; Nghiên cứu xác định luận cứ khoa học phục hồi cảnh quan; Xây dựng Vườn thực vật; Khu nuôi bán hoang dã và hoang dã; Xây dựng các khu nghiên cứu, bãi thử nghiệm (Polygon) phục vụ nghiên cứu sinh địa hóa; Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên và một số nghiên cứu thực nghiệm khác với tổng diện tích mở rộng là khoảng 233 ha.

Cho nên ngay từ khi bắt đầu thực hiện dự án, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam đã có Công văn số 209/BTTNVN ngày 25/5/2016 gửi UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về chủ trương xin mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật với quy mô tổng thể khoảng 250 ha, trong đó diện tích mở rộng khoảng 233 ha và 16,8 ha đã được cấp từ năm 2013. Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ban ngành chức năng của tỉnh Thừa Thiên Huế đã có Công văn ủng hộ chủ trương nêu trên.

Có thể nói Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam đã chọn được vị trí rất phù hợp để xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật. Điều kiện thiên nhiên về khí tượng, thủy văn, các chế độ về nắng, gió, mưa, các điều kiện về địa hình, địa chất địa mạo của tỉnh Thừa Thiên Huế có thể đại diện khá đặc trưng cho hầu hết các tỉnh miền Trung và duyên hải từ Hà Tĩnh đến Khánh Hòa và một số vùng đất của các tỉnh thuộc Tây Nguyên.

Vì vậy để triển khai thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam thì việc lập quy hoạch phân khu là hết sức cần thiết và cấp bách.

## **2. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CỦA TRUNG TÂM BẢO TỒN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN VIỆT NAM VÀ CỨU HỘ ĐỘNG, THỰC VẬT**

### **2.1. Chức năng**

- Nghiên cứu về tài nguyên thiên nhiên (môi trường, sinh vật và địa chất);
- Bảo tồn, cứu hộ và phát triển các loài động vật thực vật nói chung và đặc biệt là các loài quý hiếm bị đe dọa nguy cấp ở Việt Nam (Bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên, cứu hộ các loài thực vật và động vật hoang dã nguy cấp quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng, các loài nhận được từ các vụ buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã quý hiếm)
- Tư vấn khoa học kỹ thuật về cứu hộ và bảo tồn động thực vật;
- Giáo dục bảo tồn đa dạng sinh học;
- Ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào bảo tồn, cứu hộ động, thực vật;
- Nghiên cứu, ứng dụng và thử nghiệm các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất;
- Hợp tác trong nước và quốc tế về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên; Phối hợp với một số đơn vị trong và ngoài Viện Hàn lâm KHCNVN triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm để đẩy nhanh một số kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm KHCNVN vào thực tiễn sản xuất; Góp phần tăng cường tiềm lực khoa học – công nghệ của Viện Hàn lâm KHCNVN tại khu vực Trung Bộ.

### **2.2. Nhiệm vụ**

- Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam (môi trường, sinh vật và địa chất);
- Cứu hộ, nhân nuôi và tái thả các loài động vật, thực vật;
- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức và giáo dục nâng cao nhận thức và ý nghĩa bảo tồn thiên nhiên, môi trường trong cộng đồng;
- Ứng dụng và triển khai các kết quả nghiên cứu để bảo tồn và cứu hộ động, thực vật;
- Thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học và hợp tác quốc tế;
- Nghiên cứu, ứng dụng và thử nghiệm các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất; Nghiên cứu, triển khai thử nghiệm một số các kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam vào thực tiễn các tỉnh

Trung Bộ, đặc biệt là khu vực Thừa Thiên Huế theo các chương trình hợp tác khoa học – công nghệ của Viện Hàn lâm KHCNVN với các tỉnh Trung Bộ;

- Tổ chức các lớp tập huấn và đào tạo chuyên môn trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên (môi trường, sinh vật và địa chất); bảo tồn, cứu hộ và phát triển các loài động, thực vật; nghiên cứu, ứng dụng và thử nghiệm các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất; Đào tạo, giáo dục thiên nhiên, môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường ở Thừa Thiên Huế và khu vực Trung Bộ
- Thực hiện nhiệm vụ do Tổng giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giao.

### **2.3. Mục tiêu:**

- Bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên; cứu hộ các loài thực vật và động vật hoang dã quý, hiếm ở khu vực miền Trung và cả nước, đặc biệt là các loài có nguy cơ tuyệt chủng, cứu hộ các cá thể nhận được từ các vụ buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã quý hiếm.
- Giáo dục môi trường và tài nguyên thiên nhiên cho học sinh, sinh viên và công chúng trên địa bàn và khu vực.
- Phát triển khoa học và công nghệ, trong đó đầu tư xây dựng và phát triển một số công nghệ mới, công nghệ cao có tích hợp nhiều lĩnh vực khoa học công nghệ ươm tạo công nghệ đạt trình độ tiên tiến; đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ xanh, sạch, tiết kiệm năng lượng, trong đó bước đầu tập trung vào các lĩnh vực như công nghệ sinh học, công nghệ môi trường...
- Là đầu mối liên kết giữa các ngành công nghệ, giữa các Viện nghiên cứu, các trường đại học và các doanh nghiệp sản xuất trong tỉnh và khu vực cũng như quốc tế để tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh trong nước và quốc tế.
- Góp phần tăng cường tiềm lực khoa học – công nghệ của Viện Hàn lâm KHCNVN tại khu vực Trung Bộ; góp phần phát triển kinh tế và xã hội của tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng, khu vực Miền Trung nói chung.
- Triển khai các nghiên cứu thực nghiệm, ứng dụng và thử nghiệm các kết quả nghiên cứu vào sản xuất nhằm làm đầu mối liên kết giữa các ngành công nghệ, giữa các Viện nghiên cứu, các trường đại học và các doanh nghiệp sản xuất trong tỉnh và khu vực cũng như quốc tế để tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh trong nước và quốc tế.

- Là nơi lưu giữ và bảo quản các mẫu vật thiên nhiên, mẫu vật quý hiếm... trong cả nước phục vụ công tác nghiên cứu, trưng bày, giáo dục cộng đồng và quan trọng nhất là để lại cho các thế hệ kế cận biết đến để nghiên cứu, học tập.

### **3. CÁC CĂN CỨ LẬP QUY HOẠCH**

#### **3.1. Các cơ sở pháp lý**

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số: 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng;

- Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung của quy hoạch xây dựng; Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

- Thông tư 12/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

- Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định về việc phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch - kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Thông tư số 78/2011/TT-BNNPTNT ngày 11/11/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;

- Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thu hồi và giao đất cho Viện Hàn lâm KHCNVN để xây dựng Khu nghiên cứu- thử nghiệm Khoa học công nghệ Miền Trung; Quyết định số 2529/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc điều chỉnh vị trí, diện tích giao đất và mục đích sử dụng cho Viện Hàn lâm KHCNVN tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền;

- Quyết định số 2074/QĐ-VHL ngày 31/12/2014 của Viện Hàn Lâm KHCNVN về việc đổi tên dự án đầu tư Khu nghiên cứu - thử nghiệm Khoa học công nghệ Miền Trung thành Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật;

- Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND huyện Phong Điền về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật tại huyện Phong Điền; Quyết định số 5558/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND huyện Phong Điền về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật tại huyện Phong Điền;
- Công văn số 3930/UBND-GT ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc đồng ý chủ trương mở rộng quy hoạch Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật;
- Công văn số 875/TNMT-MT ngày 27/7/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế về việc đánh giá tác động môi trường về việc mở rộng quy hoạch Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật;
- Công văn số 2210/STNMT-QLĐĐ ngày 2/100/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế về việc mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền;
- Thông báo 136/TB-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc thống nhất chủ trương mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam;
- Thông báo số 295/TB-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Quý Phương tại cuộc họp nghe báo cáo phương án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Trên cơ sở ý kiến góp ý, tham mưu của các cơ quan (Sở Xây dựng tại Công văn số 1830/SXD-QHKT ngày 21/5/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1345 /STNMT-QLĐĐ ngày 10/6/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1120/SNNPTNT-CCKL ngày 08/6/2021, UBND huyện Phong Điền và các ngành liên quan tại Biên bản cuộc họp ngày 23/4/2021);
- Thông báo số 447/TB-UBND ngày 05/10/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Quý Phương tại cuộc họp nghe báo cáo các nội dung liên quan thực hiện dự án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Căn cứ Công văn số 1830/SXD-QHKT ngày 21/5/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất đề xuất quy mô diện tích mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại huyện Phong Điền

- Quyết định số 2114/QĐ-VHL ngày 07/12/2020 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 -2025;
- Quyết định số 635/QĐ-VHL ngày 13/04/2021 của Viện Hàn lâm KHCNVN phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Chức năng và nhu cầu thực tế sử dụng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật;
- Chức năng và nhu cầu thực tế sử dụng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật và các quy định khác có liên quan.

### **3.2. Các nguồn tài liệu, số liệu**

- Quy hoạch nông thôn mới xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Quy hoạch xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 1;
- Các nguồn số liệu, tài liệu điều tra về kinh tế, xã hội, tự nhiên trong khu vực lập quy hoạch.

## **4. CÁC YÊU CẦU NỘI DUNG NGHIÊN CỨU QUY HOẠCH**

### **4.1. Tên đồ án:**

- Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

### **4.2. Vị trí lập quy hoạch:**

- Xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

### **4.3. Phạm vi và quy mô lập quy hoạch:**

#### **4.3.1. Phạm vi ranh giới:**

Ranh giới lập quy hoạch tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp nhà dân và đường giao thông nối vào suối Khe Me;
- Phía Nam giáp rừng phòng hộ, rừng tự nhiên sản xuất và rừng trồng sản xuất;



- Phía Tây giáp giáp rừng phòng hộ cộng đồng thôn Tân Mỹ và suối Khe Me;
- Phía Đông giáp rừng trồng sản xuất.

#### **4.3.2. Diện tích lập quy hoạch**

Tổng diện tích đất: khoảng 175 ha, trong đó:

- Diện tích giai đoạn 1 đã thực hiện: 16,8ha;
- Diện tích giai đoạn 2: khoảng 158,2 ha.

#### **4.4. Tính chất**

- Là khu trung bày, bảo tồn, cứu hộ và phát triển các loài động vật thực vật được đầu tư hạ tầng đồng bộ, góp phần hoàn thiện quy hoạch hệ thống bảo tàng thiên nhiên Việt Nam đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập và khách du lịch.
- Là khu nghiên cứu, thử nghiệm về tài nguyên thiên nhiên nhằm giáo dục bảo tồn đa dạng sinh học, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, hợp tác trong nước và quốc tế.

#### **4.5. CÁC NỘI DUNG QUY HOẠCH CHỦ YẾU**

##### **4.5.1. Dự báo quy mô dân số**

- Khoảng 500 người, trong đó:
  - o Nhân viên và Ban quản lý khu vực hoạt động cố định: 50 người;
  - o Nhân viên phục vụ không thường xuyên: 100 người;
  - o Lượt khách du lịch và nghiên cứu thường xuyên: 350 người.

##### **4.5.2. Dự kiến các khu chức năng**

Nội dung triển khai mở rộng Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật giai đoạn 2, bao gồm các hạng mục:

- Khu 1: Thiết lập ô định vị (25ha) theo tiêu chuẩn Quốc tế tại rừng tự nhiên để nghiên cứu biến động của hệ sinh thái;
- Khu 2: Trung tâm thực nghiệm, nhân nuôi các loài động vật không có xương sống có giá trị cao trong khoa học và thực tiễn;
- Khu 3: Vườn thực vật;
- Khu 4: Khu nghiên cứu, bãi thử nghiệm (Polygon) phục vụ cho nghiên cứu địa sinh hóa;
- Khu 5: Trung tâm lưu trữ mẫu vật quốc gia về thiên nhiên và hệ thống thiết bị bảo quản mẫu khoa học sự sống và khoa học địa chất;
- Khu 6: Khu nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên phục hồi thảm thực vật rừng và xây dựng mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên

- Khu 7: Khu nuôi thả, cứu trợ động vật hoang dã;
- Khu 8: Khu xây dựng giai đoạn 2016-2020 và khu vực bảo vệ hạ tầng kỹ thuật.

#### **4.5.3. Dự kiến bố trí các phân khu chức năng:**

- Khu 1 và Khu 6: dự kiến được đặt tại khu vực rừng tự nhiên để Thiết lập ô định vị (25ha) theo tiêu chuẩn Quốc tế tại rừng tự nhiên để nghiên cứu biến động của hệ sinh thái và phục vụ việc nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên, phục hồi thảm thực vật rừng.
- Khu 2: dự kiến một phần được đặt tại khu 8 (khu 16,8ha) có nhà thực nghiệm và khu nhân nuôi động vật có độc để dễ dàng bảo vệ và thu hoạch các sản phẩm về khu vực trung tâm điều hành, lưu trữ và nghiên cứu thí nghiệm. Phần nhân nuôi động vật không xương sống không có độc được đặt tại khu vực mở rộng với và cũng dễ dàng tiếp cận với khu trung tâm điều hành.
- Khu 3: dự kiến một phần đặt tại khu 8 với việc xây dựng nhà xưởng nghiên cứu, và hệ thống tưới nước tự động tạo ra cảnh quan xanh mướt phục vụ khách tham quan và học tập nghiên cứu. Phần vườn thực vật đặt tại khu mở rộng có các vườn chuyên đề như Vườn mưa nhiệt đới, vườn tre trúc, vườn xương rồng, vườn cây hạt trần, vườn cây thuốc, vườn cây gỗ quý hiếm,... tạo ra cảnh quan đặc sắc hấp dẫn riêng của bảo tàng.
- Khu 4: dự kiến được đặt tại vị trí tương đối tĩnh để hạn chế ảnh hưởng của các hoạt động thăm quan tới các khu vực đặt thiết bị quan trắc.
- Khu 5: dự kiến một phần được đặt tại khu 8 để xây dựng các nhà trưng bày, lưu trữ mẫu vật trong nhà với các chế độ bảo quản được kiểm soát nghiêm ngặt về nhiệt độ, độ ẩm,... theo quy định về lưu trữ bảo quản và có thể kết nối gần nhất với khu trung tâm điều hành. Một phần bố trí tại khu vực mở rộng để có thể đặt các mẫu vật sống như các cây cỏ, các thiên thạch,..
- Khu 7: dự kiến được đặt tại khu vực có một phần là rừng tự nhiên, một phần được cải tạo để thiết lập môi trường như hang hốc để cho các loài động thực vật bán hoang dã trú ẩn.

#### **4.5.4. Các chỉ tiêu xây dựng cơ bản**

- Mật độ xây dựng gộp tối đa  $\leq 5\%$ .
- Diện tích xây dựng:
  - + Trên diện tích GD 1 đã thực hiện 16,8ha, theo QĐ đã phê duyệt;

- + Trên diện tích GD 2 mở rộng khoảng 158,2 ha: diện tích xây dựng chiếm đất không quá 5000m<sup>2</sup>.
- Tầng cao xây dựng trung bình toàn khu: 1 - 3 tầng.
- Hệ số sử dụng đất chung: 0,01 - 0,3 lần.

#### **4.5.5. Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật**

- *Giao thông*: Đất giao thông 3 - 5%.
- *Cấp điện*: 1.500 KWh/người/năm.
  - + Điện cấp cho dịch vụ công cộng: 40W/m<sup>2</sup>;
- *Thông tin liên lạc*:
  - + Thông tin liên lạc: Xác định nguồn tín hiệu, nhu cầu sử dụng, đề xuất giải pháp thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình...).
- *Cấp nước*: 180 lít/người/ngđ.
  - + Nước cấp cho công trình công cộng: 20 m<sup>3</sup>/ha/ngày;
  - + Nước tưới cây: 20 m<sup>3</sup>/ha/ngày;
  - + Nước dự phòng: 20% tổng lượng nước.
- *Thoát nước*: Thoát nước mưa và nước thải riêng biệt
- *Rác thải*: Thu gom 100% và vận chuyển về khu xử lý theo quy hoạch của huyện Phong Điền.
  - + Chỉ tiêu xử lý chất thải rắn: 1,5 kg/người/ngđ;
  - + Các chỉ tiêu môi trường, tiếng ồn, khí thải, rác thải, nước thải, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp, khoảng cách ly, hành lang hạ tầng kỹ thuật...theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hiện hành.

### **5. CÁC YÊU CẦU ĐỒ ÁN QUY HOẠCH PHÂN KHU**

#### **5.1. Nguyên tắc cơ bản đối với điều tra khảo sát và đánh giá hiện trạng**

- Thu thập điều tra khảo sát hiện trạng, phân tích và hệ thống hoá tài liệu điều tra, khảo sát;
- Thu thập các số liệu về:
  - + Kinh tế - hiện trạng và phát triển;
  - + Xã hội: Văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng...;
  - + Các dự án đã và đang triển khai thực hiện trong khu vực;

- + Đặc điểm các công trình kiến trúc.
- Điều tra khảo sát về Hiện trạng sử dụng đất đai;
- Điều tra khảo sát về hiện trạng dân số và lao động;
- Điều tra về hiện trạng kinh tế xã hội;
- Điều tra về Hiện trạng các công trình dịch vụ; các công trình trung tâm hành chính chính trị văn hóa; các công trình giáo dục, y tế; công nghiệp và kho tàng; an ninh quốc phòng; đầu mối hạ tầng kỹ thuật;
- Điều tra về hiện trạng hạ tầng kỹ thuật;
- Đánh giá, phân tích điều kiện tự nhiên và các số liệu điều tra khảo sát thu thập,...

## **5.2. Các nguyên tắc trong việc tổ chức không gian:**

### a) Quy hoạch sử dụng đất đai

- Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, xác định các chỉ tiêu cho từng lô đất về diện tích, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, tỷ lệ cây xanh,... cho các lô đất xây dựng theo các khu chức năng. Vị trí quy mô công trình ngầm.

### b, Quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan

- Khái quát các phương án về ý tưởng tổ chức không gian (tối thiểu 2 phương án), từ đó đề xuất phương án chọn, bố cục không gian kiến trúc cảnh quan theo từng khu vực.
- Thiết lập bố cục không gian kiến trúc cảnh quan chung theo từng khu chức năng, đề xuất và mô tả hình ảnh không gian quy hoạch, cảnh quan tổng thể, đảm bảo phù hợp với cảnh quan, kiến trúc của khu vực.
- Đề xuất liên kết không gian trọng tâm theo các điểm - tuyến - diện. Không gian cho các khu trung tâm, các trục không gian chính, không gian cây xanh, mặt nước và điểm nhấn... Các liên kết về giao thông và hạ tầng kỹ thuật giữa các khu vực. Đảm bảo khả năng tiếp cận của con người, bán kính phục vụ thuận lợi và tăng cường các tiện ích công cộng.
- Nghiên cứu đề xuất : Hình khối, kiến trúc, màu sắc công trình phù hợp với công năng sử dụng, khí hậu địa phương và tiết kiệm năng lượng.
- Đề xuất chi tiết về thiết kế tầng cao, hình khối kiến trúc, màu sắc, ánh sáng, khuyến khích sử dụng vật liệu gần gũi với thiên nhiên ... và các quy định về quản lý kiến trúc cảnh quan cho đồ án.

### 5.3. Các nguyên tắc trong việc quy hoạch phân khu, kiến trúc

- Khai thác quỹ đất hiệu quả nhất để phát triển các khu chức năng đáp ứng nhu cầu phát triển, bảo tính bền vững của môi trường và cảnh quan thiên nhiên.
- Tổ chức và giải quyết tốt các yêu cầu về phân khu các khu chức năng và các mối quan hệ hợp lý giữa các khu chức năng riêng trong tổng thể phân khu, các không gian công cộng, dịch vụ, ...
- Các hạng mục đầu tư tổng thể không gian chức năng của từng khu thuận lợi theo phân đợt xây dựng, có khả năng chia nhỏ, dễ đầu tư;
- Hạn chế san lấp mặt bằng;
- Tận dụng hạ tầng kỹ thuật sẵn, ứng dụng khoa học công nghệ mới cho các công trình hạ tầng đầu mối.
- Tạo công ăn việc làm, nâng cao, ổn định đời sống cho cư dân bản địa.
- Tổ chức các khu đất đô thị sinh thái, tái định cư sao cho hài hòa với không gian cảnh quan chung của một khu bảo tồn thiên nhiên.

### 5.4. Các yêu cầu về kết nối hạ tầng kỹ thuật

#### a) Chuẩn bị kỹ thuật :

- San nền: Xác định cao độ khống chế xây dựng cho các khu vực chức năng và các trục giao thông chính, dự báo khối lượng san nền, đào đắp. Đề xuất các giải pháp san nền và cao trình chuẩn bị kỹ thuật phù hợp với từng khu vực . Tính toán khối lượng đào đắp, thoát nước và các công tác chuẩn bị kỹ thuật khác.
- Thoát nước mưa: Xác định các lưu vực thoát nước, giải pháp thoát nước mưa tổng thể, mạng lưới thoát nước mưa trong ranh giới quy hoạch và các điểm đầu nối nằm ngoài ranh giới.

#### b) Giao thông :

- Quy hoạch hệ thống mạng lưới đường giao thông, phân loại và phân cấp các tuyến đường. mặt cắt, chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng, vị trí quy mô bến bãi đỗ tránh xe và hệ thống công trình ngầm, tuynel kỹ thuật.

#### c) Cấp nước:

- Xác định nhu cầu và nguồn cấp nước, vị trí đầu mối chuyên tiếp từ hệ thống cấp nước chung cho khu vực.

- Thiết kế mạng đường ống cấp nước từ công trình đầu mối về từng cụm công trình, các hạng cứu hoả. Tính toán thủy lực hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước.

d) Cấp điện, chiếu sáng:

- Tính toán nhu cầu sử dụng điện năng của toàn khu vực và từng nhóm công trình.
- Thiết kế phương án cấp điện bao gồm nguồn điện, lưới điện trung thế, hạ thế, trạm biến áp phân phối.
- Tính toán, nghiên cứu các giải pháp chiếu sáng công cộng, chiếu sáng công viên cây xanh, sân vườn, chiếu sáng trang trí, nghệ thuật.

e) Thông tin liên lạc

- Xác định nguồn tín hiệu, nhu cầu sử dụng, đề xuất giải pháp thông tin liên lạc (điện thoại, internet, truyền hình...).
- Tổng nhu cầu sử dụng là 100 thuê bao. Quy hoạch 1 tủ đầu tủ đầu dây 100 line để đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc chung phân nhánh tới mỗi khu chức năng trong khu quy hoạch. Nguồn cấp cho tủ đầu dây này được lấy từ tổng đài điện thoại của khu vực lân cận.

f) Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn

- Dự báo tổng lượng nước thải, chất thải rắn;
- Đề xuất thiết kế mạng lưới thoát nước thải theo mô hình thoát nước riêng; phương án cụ thể cho hệ thống cống, trạm bơm, trạm xử lý. Nghiên cứu giải pháp thu gom và xử lý CTR.
- Đánh giá môi trường chiến lược - ĐMC:
- Nhận dạng và dự báo các tác động tích cực, tiêu cực đến môi trường do phương án quy hoạch và các hoạt động phát triển kinh tế xã hội gây ra.
- Đề xuất các giải pháp giải quyết các vấn đề môi trường còn tồn tại trong đồ án quy hoạch. Xác định các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động và quản lý, giám sát môi trường.
- Kết luận, kiến nghị về môi trường để đảm bảo phát triển bền vững.

g) Kinh tế xây dựng:

- Khái toán kinh phí đầu tư xây dựng hạng mục công trình kiến trúc, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật và đền bù giải phóng mặt bằng theo các giải pháp quy hoạch đã đề xuất.

- Xác định suất đầu tư tổng thể, suất đầu tư cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong ranh giới thiết kế.

h) Các dự án chiến lược và lộ trình thực hiện:

- Phân tích và đề xuất lộ trình và các giai đoạn đầu tư phát triển khu vực theo từng giai đoạn. Xác định danh mục các dự án triển khai giai đoạn đến năm 2030.

### **5.5. Các yêu cầu về khảo sát, đồ án lập quy hoạch**

- Phân tích đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng xây dựng, dân cư, xã hội, kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật; các quy định của đồ án quy hoạch cấp trên có liên quan đến khu vực quy hoạch.
- Đánh giá, nghiên cứu khả năng thu hút và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, để luận chứng phương án bố trí các công trình dịch vụ của dự án phù hợp và khả thi;
- Đánh giá hiện trạng tài nguyên du lịch, thực trạng hoạt động du lịch; khả năng kết nối của nội vùng và ngoại vùng của khu du lịch.
- Xác định chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật cho toàn khu vực lập quy hoạch;
- Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Xác định các khu chức năng; Xác định chỉ tiêu sử dụng đất, về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình đối với từng lô phố; khoảng lùi đối với các trục đường; vị trí, quy mô công trình ngầm;
- Xác định nguyên tắc, yêu cầu tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan đối với từng khu chức năng, trục đường chính, không gian mở và điểm nhấn trong khu vực;
- Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật: Xác định cốt xây dựng đối với từng ô đất theo quy chuẩn. Xác định mạng lưới giao thông, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; cụ thể hóa quy hoạch chung về vị trí, quy mô nơi đỗ tránh xe. Xác định nhu cầu và nguồn cung cấp nước, vị trí và quy mô công trình, nhà máy, trạm bơm, mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật. Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp năng lượng; vị trí, quy mô các trạm điện phân phối; mạng lưới đường dây trung thế và mạng lưới chiếu sáng đô thị. Xác định nhu cầu và mạng lưới thông tin liên lạc. Xác định lượng nước thải, mạng lưới thoát nước, vị trí quy mô các công trình xử lý nước thải, rác thải.
- Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/2000 hệ tọa độ VN2000, độ cao Nhà nước, ranh giới khảo sát và phương án khảo sát được lập kèm theo nhiệm vụ, diện tích khảo sát phục vụ lập quy hoạch phân khu khoảng 200 ha. (có phương án khảo sát kèm theo)

## 5.6. Các yêu cầu về đánh giá môi trường chiến lược

- Đánh giá hiện trạng môi trường đô thị về điều kiện khí tượng thủy văn, chất lượng nước, không khí, hệ sinh thái, địa chất, xói mòn đất; chất thải rắn, nước thải, tiếng ồn; khai thác và sử dụng tài nguyên, thay đổi khí hậu; các vấn đề xã hội, cảnh quan, văn hoá và di sản để làm cơ sở đưa ra các giải pháp quy hoạch;
- Dự báo diễn biến môi trường trong quá trình thực hiện quy hoạch;
- Đề ra các giải pháp tổng thể phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục tác động và lập kế hoạch giám sát môi trường.

## 6. HỒ SƠ SẢN PHẨM VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ

### 6.1. Yêu cầu về hồ sơ sản phẩm

Tuân thủ theo Thông tư 12/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Thành phần và nội dung hồ sơ bản vẽ:

T T	Tên bản vẽ	Bản vẽ		
		Màu	Đen trắng	Thu nhỏ
1	Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất.	Tỷ lệ thích hợp		A3
2	Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan và đánh giá đất xây dựng.	1/2000	1/2000	A3
3	Bản đồ hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường.	1/2000	1/2000	A3
4	Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất.	1/2000	1/2000	A3
5	Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan.	1/2000	1/2000	A3
6	Bản đồ quy hoạch giao thông và chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng.	1/2000	1/2000	A3
7	Các bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác.	1/2000	1/2000	A3
8	Bản đồ tổng hợp đường dây, đường ống kỹ thuật.	1/2000	1/2000	A3
9	Các bản vẽ định hướng, quy định việc kiểm soát về kiến trúc, cảnh quan	Tỷ lệ thích hợp		A3
10	Các bản vẽ về đánh giá môi trường chiến lược			A3

- Thuyết minh và các văn bản kèm theo (Bao gồm thuyết minh tổng hợp, tóm tắt; Dự thảo: Tờ trình; Quyết định phê duyệt đồ án).



## 6.2. Dự toán kinh phí:

Chi phí được áp dụng theo định mức thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019) của Bộ xây dựng:

TT	Chi phí/ Cách tính/ Thành tiền
<b>I</b>	<b>CHI PHÍ LẬP QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG</b> $Gtk = A+B+C+D+E+F+G+H+I+K+L = 1.787.842.850$ đồng
<b>1</b>	<b>Chi phí thiết kế quy hoạch</b> - Áp dụng theo bảng 7 (Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019): Định mức chi phí lập đồ án, nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng - Áp dụng phương pháp nội suy: $A = Xb - (Xb - Xa) * (Yb - Y) / (Yb - Ya) = 1.183.750.000$ đồng Yb= 200 Xb= 1.294.000.000 Ya= 100 Xa= 853.000.000 Y= 175
<b>2</b>	<b>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch:</b> - Áp dụng theo bảng 7 (Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019): Định mức chi phí lập đồ án, nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng - Áp dụng phương pháp nội suy: $B = Xb - (Xb - Xa) * (Yb - Y) / (Yb - Ya) = 89.038.000$ đồng Yb= 200 Xb= 95.000.000 Ya= 100 Xa= 71.150.000 Y= 175
<b>3</b>	<b>Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch:</b> Lấy bằng 20% chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch $C = 89.038.000 * 20,00\% = 17.807.600$ đồng
<b>4</b>	<b>Chi phí thẩm định quy hoạch:</b> - Áp dụng theo bảng 11 (Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019): Định mức chi phí cho một số công việc xác định theo tỷ lệ phần trăm của chi phí lập đồ án quy hoạch - Áp dụng phương pháp nội suy: $D = 1.183.750.000 * 7,13\% = 84.431.000$ đồng - Áp dụng phương pháp nội suy: $G = Xb - (Xb - Xa) * (Yb - Y) / (Yb - Ya) = 7,13\%$ Yb= 2.000.000.000 Xb= 5,5% Ya= 1.000.000.000 Xa= 7,5% Y= 1.183.750.000
<b>5</b>	<b>Chi phí quản lý nghiệp vụ quy hoạch:</b> - Áp dụng theo bảng 11 (Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019): Định mức chi phí cho một số công việc xác định theo tỷ lệ phần trăm của chi phí lập đồ án quy hoạch $E = 1.183.750.000 * 6,73\% = 79.696.000$ đồng - Áp dụng phương pháp nội suy: $G = Xb - (Xb - Xa) * (Yb - Y) / (Yb - Ya) = 6,73\%$

TT	Chi phí/ Cách tính/ Thành tiền			
	Yb=	2.000.000.000	Xb=	5,1%
	Ya=	1.000.000.000	Xa=	7,1%
	Y=	1.183.750.000		
<b>6</b>	<b>Chi phí công bố quy hoạch:</b> (Điều 7 - TT20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019)			
	- Áp dụng không vượt quá 3%			
	F=	1.183.750.000	* 2,0%	= 23.675.000 đồng
<b>7</b>	<b>Chi phí lấy ý kiến cộng đồng:</b> (Điều 7 - TT20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019)			
	- Áp dụng không vượt quá 2%			
	G=	1.183.750.000	* 2,0%	= 23.675.000 đồng
<b>8</b>	<b>Chi phí phản biện quy hoạch</b>			
	- Áp dụng không vượt quá 3%			
	H=	1.183.750.000	* 2,0%	= 23.675.000 đồng
<b>9</b>	<b>Chi phí lựa chọn nhà thầu (I)</b>			
a	Chi phí lập HSMT			
	- Áp dụng Nghị định 63/2014/NĐ-CP			
		- Lấy giá trị 0,1%*(1)	=	1.183.750 đồng
b	Chi phí đánh giá HSDT			
	- Áp dụng Nghị định 63/2014/NĐ-CP			
		- Lấy giá trị 0,1%*(1)	=	1.183.750 đồng
c	Chi phí thẩm định HSMT			
	- Áp dụng Nghị định 63/2014/NĐ-CP			
		- Lấy giá trị tối thiểu	=	1.000.000 đồng
d	Chi phí thẩm định kết quả LCNT			
	- Áp dụng Nghị định 63/2014/NĐ-CP			
		- Lấy giá trị tối thiểu	=	1.000.000 đồng
e	Thuế VAT (a+b):			
	(a+b)		* 10,00%	= 236.750
<b>10</b>	<b>Chi phí lập hồ sơ quy hoạch theo GIS:</b> (Điều 5 - TT 20/2019/TT-BXD, 31/12/2019)			
	K=	1.183.750.000	* 10,00%	= 118.375.000 đồng
<b>11</b>	<b>Thuế VAT ( 1 + 2 +10): Đối với chi phí lập nhiệm vụ và thiết kế quy hoạch</b>			
	L=	(A+B+I)	* 10%	= 139.116.000 đồng
<b>II</b>	<b>CHI PHÍ KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH:</b>			
	Gks=		=	499.000.000
<b>III</b>	<b>CHI PHÍ THẨM ĐỊNH</b>			
	Gtd=		=	5.136.000 đồng
<b>IV</b>	<b>CHI PHÍ THẨM TRA, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN:</b>			
	- Áp dụng Thông tư 10/2020/TT-BTC			
	Gttqt=	(Gtk+Gks)	* 0,57%	= 13.035.000 đồng
<b>V</b>	<b>TỔNG CỘNG CÁC CHI PHÍ:</b>			
	Gqh=	(Gtk+Gks+Gtd+Gttqt)	=	2.305.000.000 đồng

## 7. NGUỒN VỐN

- Nguồn vốn lập quy hoạch: Từ nguồn ngân sách nhà nước.

## 8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 8.1. Tiến độ thực hiện:

- Thời gian thực hiện không quá 06 tháng.

### 8.2. Tổ chức thực hiện

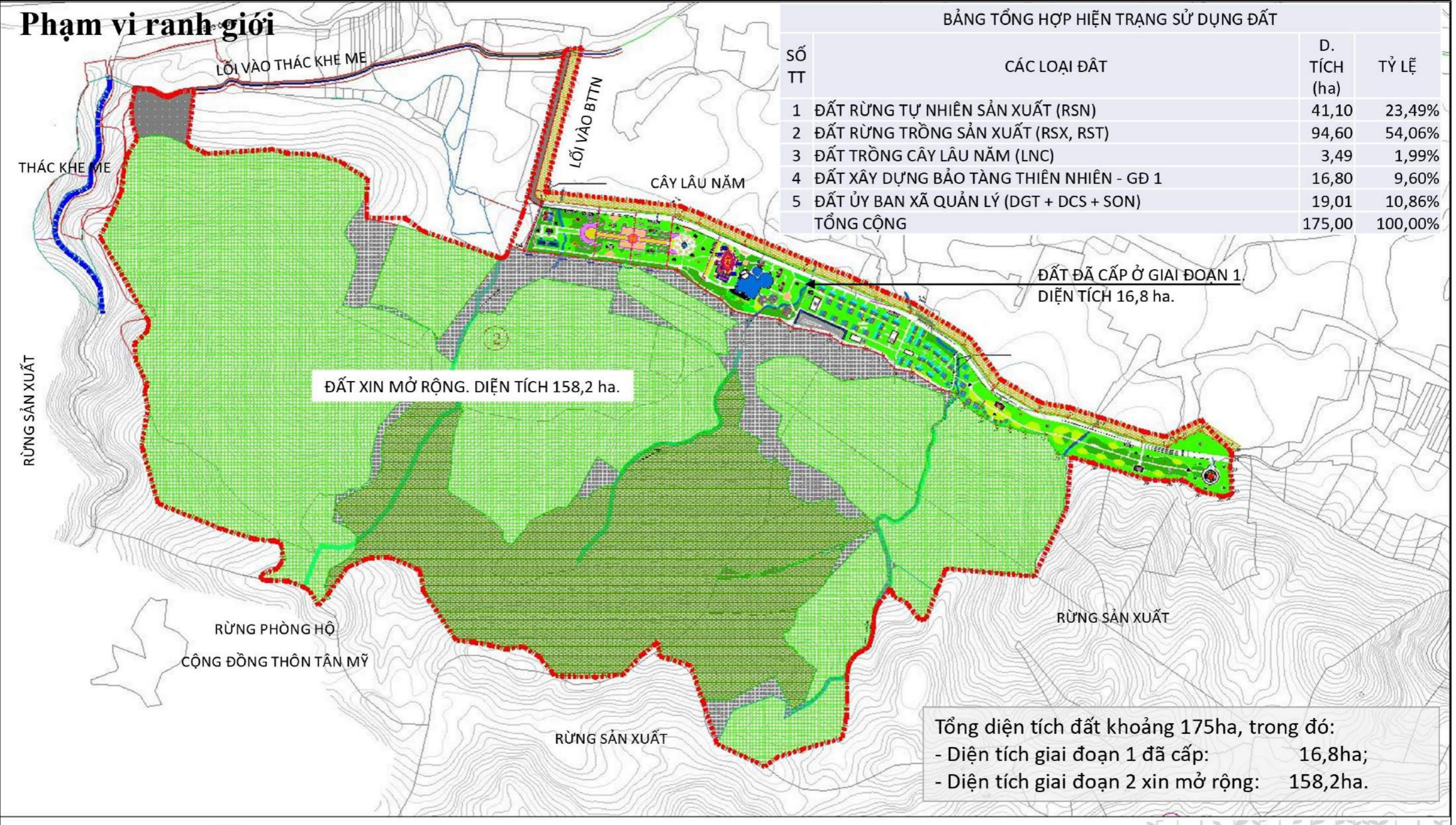
- Cơ quan phê duyệt: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế
- Cơ quan thẩm định: Sở xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế
- Cơ trình duyệt: BQLDA Quy hoạch- Kiến trúc Sở xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Đơn vị tư vấn: Theo quy định của pháp luật;
- Đơn vị phản biện: Theo quy định của pháp luật;

## 9. KẾT LUẬN

Việc lập Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế là việc làm cần thiết và cấp bách, đáp ứng nhu cầu khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khu vực và cụ thể hóa Quyết định số 2114/QĐ-VHL ngày 07/12/2020 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 -2025 nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế; đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế nói chung, của huyện Phong Điền và của cộng đồng dân cư trên địa bàn nói riêng.

Trên đây là toàn bộ nội dung đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện công tác Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Kính đề nghị các cấp, các ngành thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt nhiệm vụ để thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định./.

# Phạm vi ranh giới



BẢNG TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

SỐ TT	CÁC LOẠI ĐẤT	D. TÍCH (ha)	TỶ LỆ
1	ĐẤT RỪNG TỰ NHIÊN SẢN XUẤT (RSN)	41,10	23,49%
2	ĐẤT RỪNG TRỒNG SẢN XUẤT (RSX, RST)	94,60	54,06%
3	ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM (LNC)	3,49	1,99%
4	ĐẤT XÂY DỰNG BẢO TÀNG THIÊN NHIÊN - GĐ 1	16,80	9,60%
5	ĐẤT ỦY BAN XÃ QUẢN LÝ (DGT + DCS + SON)	19,01	10,86%
TỔNG CỘNG		175,00	100,00%

ĐẤT ĐÃ CẤP Ở GIAI ĐOẠN 1.  
DIỆN TÍCH 16,8 ha.

ĐẤT XIN MỞ RỘNG. DIỆN TÍCH 158,2 ha.

Tổng diện tích đất khoảng 175ha, trong đó:  
 - Diện tích giai đoạn 1 đã cấp: 16,8ha;  
 - Diện tích giai đoạn 2 xin mở rộng: 158,2ha.



Nhà Dynamic - Bảo tàng thiên nhiên đã đầu tư giai đoạn 1.



Một góc khu bảo tồn thiên nhiên đang xây dựng.



Đường vào thác Khe Me

Số: 447/TB-UBND

*Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 10 năm 2021*

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Quý Phương tại cuộc họp nghe báo cáo các nội dung liên quan thực hiện dự án Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại huyện Phong Điền**

Ngày 24/9/2021, tại Văn phòng UBND tỉnh, đồng chí Phan Quý Phương – Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã có buổi họp nghe báo cáo vướng mắc liên quan việc thực hiện dự án Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại huyện Phong Điền. Tham dự cuộc họp có ông Trần Bá Mẫn – Phó Giám đốc Sở Tài chính, ông Lê Toàn Thắng – Phó Giám đốc Sở Xây dựng, ông Nguyễn Đình Bách – Chủ tịch UBND huyện Phong Điền, đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

Trên cơ sở nội dung báo cáo của Sở Xây dựng, đề xuất của Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam, ý kiến tham gia phát biểu của các thành viên dự họp; Phó Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Hoan nghênh các đơn vị trên cơ sở các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 136/TB-UBND ngày 29/3/2021 và Thông báo số 295/TB-UBND ngày 20/7/2021 đã chủ động triển khai thực hiện các thủ tục có liên quan làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện dự án; Sở Xây dựng đang rà soát tổ chức thực hiện quy hoạch phân khu, UBND huyện Phong Điền đang hoàn thiện thủ tục Quy hoạch chung đô thị Phong Điền trong đó cập nhật phạm vi khu vực dự án, vận động các hộ dân trong phạm vi ranh giới mở rộng các dự án và chuẩn bị các thủ tục có liên quan khác đảm bảo điều kiện triển khai dự án. Đối với các nội dung chưa tổ chức thực hiện theo chỉ đạo tại các Thông báo, yêu cầu các ngành, địa phương tiếp tục chủ động triển khai thực hiện, đảm bảo yêu cầu, tiến độ.

Nhằm đảm bảo việc triển khai các thủ tục tiếp theo liên quan phê duyệt dự án, giao đất, cần hoàn thiện công tác lập quy hoạch. Trên cơ sở nội dung báo cáo vướng mắc của Sở Xây dựng tại Công văn số 3217/SXD-KTQH ngày 01/9/2021, UBND tỉnh thống nhất chủ trương bố trí nguồn vốn ngân sách tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch: giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc ưu tiên bố trí nguồn vốn phù hợp để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành quy hoạch trong tháng 11/2021.

Đây là dự án quan trọng không chỉ giúp tỉnh Thừa Thiên - Huế thực hiện tốt mục tiêu "Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành một trong những trung tâm

Khoa học và Công nghệ của cả nước" mà còn góp phần tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, đóng góp cho sự tăng trưởng kinh tế - xã hội, phát triển du lịch, dịch vụ khu vực Miền Trung - Tây nguyên: yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp các nội dung chung, cập nhật danh mục dự án trọng điểm để theo dõi tiến độ triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo UBND tỉnh nếu có vướng mắc; xây dựng Kế hoạch hỗ trợ thực hiện dự án báo cáo UBND tỉnh ban hành để theo dõi trước ngày 20/10/2021.

UBND tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị biết, triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị dự họp;
- VP: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, QHXT.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Thị Hoài Trâm**

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phan Quý Phương tại cuộc họp nghe báo cáo phương án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam**

Ngày 07/7/2021, tại Văn phòng UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Phan Quý Phương đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo phương án quy hoạch, đầu tư Dự án “Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Dự án). Cuộc họp diễn ra theo 02 hình thức trực tiếp và trực tuyến; Tham dự họp tại điểm cầu Trung tâm UBND tỉnh Thừa Thiên Huế có: Đại diện Lãnh đạo các cơ quan: Ông Hoàng Việt Cường – Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ông Nguyễn Đình Bách - Chủ tịch UBND huyện Phong Điền; ông Nguyễn Quang Cường- Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; ông Lê Toàn Thắng – Phó Giám đốc Sở Xây dựng; Ông Nguyễn Kim Tùng – Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Ông Nguyễn Văn Toàn - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Ông Nguyễn Đại Anh Tuấn - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Đại diện lãnh đạo Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền; Tại điểm cầu Hà Nội có: Ông Nguyễn Trung Minh - Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam - Chủ đầu tư Dự án “Trung tâm Bảo tồn tài nguyên Thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam”; và các Thành viên trong ban lãnh đạo Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

Sau khi nghe Sở Xây dựng, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam và Đơn vị tư vấn báo cáo về tình hình, kết quả triển khai giai đoạn 01 và đề xuất quy hoạch mở rộng thực hiện dự án trong giai đoạn tiếp theo; thực hiện chủ trương của Viện hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam tại Quyết định số 635/QĐ-VHL ngày 13/4/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025; UBND tỉnh tại Thông báo số 136/TB-UBND ngày 29/3/2021; trên cơ sở ý kiến góp ý, tham mưu của các cơ quan (Sở Xây dựng tại Công văn số 1830/SXD-QHKT ngày 21/5/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1345 /STNMT-QLĐĐ ngày 10/6/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1120/SNNPTNT-CCKL ngày 08/6/2021, UBND huyện Phong Điền và các ngành liên quan tại Biên bản cuộc họp ngày 23/4/2021) và ý kiến thống nhất của các thành viên dự họp; sau khi xin ý kiến thống nhất của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:



UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất chủ trương quy hoạch mở rộng để thực hiện “**Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam**” với quy mô từ 16,8ha (đã thực hiện giai đoạn 1) lên 175ha (diện tích mở rộng là 158,2 ha) như đề xuất của các cơ quan và Sở Xây dựng tại Công văn số 1830/SXD-QHKT ngày 21/5/2021. Để hoàn thành các thủ tục quy hoạch, đầu tư, đưa dự án vào hoạt động đúng kế hoạch theo chủ trương đã được Viện hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam phê duyệt; góp phần nâng cao hơn nữa giá trị, thành quả, hiệu quả các thiết chế, hạng mục đã được đầu tư; sớm hình thành Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật xứng tầm Quốc gia và khu vực; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu:

1. Sở Xây dựng tiếp tục, khẩn trương thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ theo chủ trương, chỉ đạo tại Thông báo số 136/TB-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh; trong đó tập trung, ưu tiên hoàn thành việc lập, trình phê duyệt nhiệm vụ, phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2.000), đảm bảo điều kiện để triển khai công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, thi công, hoàn thành dự án theo đúng chủ trương, kế hoạch đã được Viện hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp với UBND huyện Phong Điền và các cơ quan đề rà soát, tiếp nhận thông tin, cập nhật khu vực quy hoạch thực hiện Dự án này vào Quy hoạch chung độ thị Phong Điền; thống nhất với các cơ quan về số liệu báo cáo, quy hoạch.

2. Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, UBND huyện Phong Điền và các cơ quan liên quan triển khai, hoàn chỉnh các thủ tục về quy hoạch, chuẩn bị đầu tư và thực hiện Dự án đầu tư Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật theo đúng chủ trương và quy định hiện hành. Quá trình thực hiện cần lưu ý:

- Đề xuất phương án phân kỳ đầu tư hợp lý; trong đó tập trung ưu tiên giải phóng mặt bằng để đầu tư hoàn thiện đồng bộ các thiết chế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo kết nối, phát huy hiệu quả các hạng mục đã được đầu tư trong giai đoạn 1, phục vụ nghiên cứu hoạt động cho giai đoạn trước mắt và quy hoạch phát triển tương lai.

- Phối hợp với Sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Phong Điền rà soát, hiệu chỉnh lại diện tích rừng tự nhiên; Quy hoạch phân khu, sắp xếp bố trí lại các công trình xây dựng phù hợp để thuận lợi cho việc chuyển mục đích sử dụng rừng;

- Phối hợp với UBND huyện để có phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể để vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong công tác giải phóng mặt bằng.

3. UBND huyện Phong Điền phối hợp với Sở Xây dựng, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam trong quá trình triển khai, hoàn thành các thủ tục trình phê duyệt quy hoạch, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư và triển khai dự án. Quá trình thực hiện cần lưu ý: Phải rà soát, đánh giá kỹ về thực trạng, quy hoạch, kế hoạch xây dựng, sử dụng đất; đề xuất và thống nhất với Chủ đầu tư dự án các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm giải quyết sinh kế, việc làm, đảm bảo ổn định đời sống lâu dài đối với từng hộ dân và từng đối tượng bị ảnh hưởng, tác động trực tiếp bởi dự án (trong đó cần nghiên cứu, thực hiện theo hướng cho người dân tham gia vào các hoạt động của dự án sau khi hoàn thành, tiếp tục sản xuất một phần diện tích đất phù hợp đã giao cho Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam quản lý nhưng chưa có nhu cầu sử dụng, chưa đến thời gian thực hiện đầu tư hoặc không ảnh hưởng đến hoạt động nghiên cứu,...).

4. Đề nghị Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ, Bảo tàng thiên nhiên duyên hải miền Trung tiếp tục báo cáo, đề xuất với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nghiên cứu điều chỉnh bổ sung hạng mục đầu tư Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia đặt tại khu vực gần trung tâm thành phố Huế, đảm bảo nguyên tắc không thay đổi về thiết chế, công năng; nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò, nhiệm vụ bảo tàng, bảo tồn, xứng tầm là Trung tâm Khoa học Công nghệ, trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên.

5. Sở Khoa học Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan theo thẩm quyền, lĩnh vực được giao tham mưu, quản lý; chủ động nghiên cứu, phối hợp, hỗ trợ Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam trong quá trình triển khai quy hoạch, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi đất, rừng, hoàn thiện các thủ tục đầu tư và thực hiện đầu tư các hợp phần tiếp theo của Dự án cũng như các hoạt động của Trung tâm sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng.

6. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, làm cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin để xử lý, tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh, vượt thẩm quyền của các cơ quan và UBND tỉnh trong quá trình triển khai cho đến khi hoàn thành việc lập, trình phê duyệt quy hoạch, công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thi công, đưa dự án vào hoạt động.

UBND tỉnh thông báo cho các đơn vị có liên quan được biết, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như thành phần mời;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Hoàng Việt Cường**

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phan Ngọc Thọ tại cuộc họp nghe báo cáo phương án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

Ngày 22/3/2021, tại Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Phan Ngọc Thọ đã chủ trì cuộc họp nghe báo cáo phương án quy hoạch, đầu tư Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Dự án). Tham dự cuộc họp có: Ông Nguyễn Trung Minh - Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam - Chủ đầu tư Dự án xây dựng mở rộng “Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật”; ông Nguyễn Đình Bách - Chủ tịch UBND huyện Phong Điền; ông Hoàng Việt Cường - Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh; ông Nguyễn Đại Vui - Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; ông Nguyễn Đại Viên - Giám đốc Sở Xây dựng; ông Hồ Thắng – Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; ông Lê Bá Phúc - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Nguyễn Đại Anh Tuấn - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sau khi nghe Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam báo cáo về Dự án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật (sau đây gọi tắt là Trung tâm) và Đơn vị tư vấn báo cáo về tình hình, kết quả triển khai dự án giai đoạn 01 và đề xuất quy hoạch mở rộng dự án cho giai đoạn tiếp theo; trên cơ sở ý kiến góp ý, thống nhất của các thành viên dự họp, Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Phan Ngọc Thọ kết luận:

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế hoan nghênh việc triển khai Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại Thừa Thiên Huế trong thời gian qua. Để nâng cao hơn nữa giá trị, thành quả, hiệu quả các thiết chế, hạng mục đã được đầu tư trong giai đoạn 1, sớm hình thành hoàn chỉnh Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật xứng tầm Quốc gia và khu vực; UBND tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tiếp tục hoàn thiện Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật; đảm bảo các thủ tục để công bố, đưa dự án giai đoạn 1 vào hoạt động chính thức trong năm 2021.

2. Thống nhất chủ trương cho phép lập nhiệm vụ quy hoạch và thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng để mở rộng Trung tâm và đầu tư dự án trong giai đoạn tiếp theo với quy mô, tiêu chí phù hợp, sớm hình thành Trung tâm xứng tầm Quốc gia và khu vực. Đây là một thiết chế rất quan trọng không chỉ giúp tỉnh Thừa Thiên - Huế thực hiện tốt mục tiêu "Xây dựng Thừa Thiên - Huế trở thành một trong những trung tâm Khoa học và Công nghệ của cả nước" mà còn góp phần tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, đóng góp cho sự tăng trưởng kinh tế - xã hội, phát triển du lịch, dịch vụ khu vực Miền Trung-Tây nguyên.

- Về vị trí, quy mô diện tích mở rộng: Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam chủ động nghiên cứu, đề xuất phạm vi, quy mô diện tích phù hợp; phối hợp với UBND huyện Phong Điền, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành khảo sát, đánh giá lại thực tế, khả năng giải phóng mặt bằng, sinh kế của người dân và các đối tượng bị ảnh hưởng, tác động bởi dự án để thống nhất đề xuất vị trí, quy mô mở rộng phù hợp, đáp ứng các yêu cầu về mục tiêu, công năng, nhiệm vụ nghiên cứu của Trung tâm cho giai đoạn trước mắt và quy hoạch phát triển tương lai; báo cáo gửi Sở Xây dựng, UBND tỉnh trước ngày 25/4/2021.

- Giao Sở Xây dựng chủ động phối hợp với Trung tâm trong quá trình triển khai; làm việc với UBND huyện Phong Điền, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các quy định hiện hành có liên quan (về tiêu chí, định mức tương ứng với từng hạng mục thành phần của dự án, đảm bảo phục vụ nhu cầu nghiên cứu trong giai đoạn trước mắt và định hướng phát triển tương lai,...); đề xuất quy mô mở rộng Trung tâm; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/4/2021 xem xét, quyết định.

- Thống nhất chủ trương giao Sở Xây dựng chủ trì tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch và thực hiện quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2.000) xây dựng mở rộng Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật tại Thừa Thiên Huế; Nguồn kinh phí thực hiện do Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đảm bảo.

3. Đề nghị Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam báo cáo, đề xuất với Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam nghiên cứu điều chỉnh hạng mục đầu tư Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia đặt tại khu vực gần trung tâm thành phố Huế, không thay đổi về thiết chế, công năng.

4. UBND huyện Phong Điền, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, hỗ trợ Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam trong quá trình triển khai quy hoạch, các thủ tục đầu tư và thực hiện đầu tư các hợp phần tiếp theo của dự án cũng như các hoạt động của Trung tâm sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng.

UBND tỉnh thông báo cho các đơn vị có liên quan được biết, thực hiện. Quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, yêu cầu các cơ quan chủ động phối hợp giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Như thành phần mời;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Hoàng Việt Cường**

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ XÂY DỰNG**

Số: 1830 /SXD-QHKT

V/v đề xuất quy mô diện tích mở rộng  
Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên  
Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại  
huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 5 năm 2021

Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 136/TB-UBND ngày 29/3/2021 về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phan Ngọc Thọ tại cuộc họp nghe báo cáo phương án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế; trong đó giao Sở Xây dựng làm việc với UBND huyện Phong Điền, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các quy định hiện hành có liên quan (về tiêu chí, định mức tương ứng với từng hạng mục thành phần của dự án, đảm bảo phục vụ nhu cầu nghiên cứu trong giai đoạn trước mắt và định hướng phát triển tương lai,...); đề xuất quy mô mở rộng Trung tâm; báo cáo UBND tỉnh; Sau khi nghiên cứu, phối hợp với Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam và các cơ quan liên quan, Sở Xây dựng kính báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại huyện Phong Điền đã được UBND huyện Phong Điền phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định 2122/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 với quy mô diện tích 16,8ha.

Theo văn bản 3930/UBND-GT ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh về Quy hoạch Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế và Thông báo 136/TB-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh, UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Theo báo cáo đề xuất của Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tại UBND tỉnh ngày 22/3/2021 về việc báo cáo phương án mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật, Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam đề xuất mở rộng Trung tâm với quy mô 250ha. Khu vực mở rộng có vị trí tiếp giáp và ở phía Nam khu Trung tâm hiện có. Vị trí cụ thể như sau:

1. Về ranh giới đề xuất: Thuộc địa bàn xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, có phạm vi ranh giới như sau:

- Phía Bắc giáp khu bảo tồn thiên nhiên đã xây dựng Giai đoạn 1, đất trồng cây và đường giao thông.

- Phía Nam giáp rừng phòng hộ cộng đồng thôn Tân Mỹ, rừng tự nhiên sản xuất và rừng trồng sản xuất.

- Phía Đông giáp rừng phòng hộ cộng đồng thôn Tân Mỹ.

- Phía Tây giáp Khe Me, rừng trồng sản xuất.



2. Về vị trí: Đây là khu vực có vị trí tiếp giáp với khu đã xây dựng Giai đoạn 1, thuận lợi cho các hoạt động của Trung tâm trong quá trình triển khai hoạt động trong giai đoạn tiếp theo.

3. Về quy mô: Đây là khu vực gần với khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, có chức năng nuôi thả, cứu hộ động vật hoang dã và bán hoang dã; Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam đề xuất phối kết hợp một phần chức năng này với khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền dẫn đến diện tích giảm từ 250ha thành 195ha (trong đó phần diện tích đã được phê duyệt là 16,8ha). Cụ thể các chức năng như sau:

Stt	Tên khu chức năng	Quy mô diện tích (ha)
1	Khu vực Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên Việt Nam	5,0
2	Khu Nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên phục hồi thảm thực vật rừng và xây dựng mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên	35,0
3	Khu vực Xây dựng trung tâm thực nghiệm nhân nuôi các loài động vật không xương sống có giá trị khoa học và thực tiễn nhằm bảo tồn và phát triển nguồn gen	10,0
4	Khu vực Vườn thực vật	35,0
5	Khu vực nuôi thả động vật bán hoang dã	30,0
6	Khu vực Xây dựng các khu nghiên cứu, bãi thử nghiệm phục vụ nghiên cứu địa sinh hóa	10,0
7	Khu vực Thiết lập ô định vị 25ha theo tiêu chuẩn quốc tế tại khu rừng tự nhiên để nghiên cứu biến động của hệ sinh thái, cảnh quan	25,0
8	Khu vực Xây dựng lưới Microgrid năng lượng mặt trời và năng lượng gió.	15,0
9	Khu vực xây dựng Hệ thiết bị bảo quản mẫu khoa học sự sống và khoa học trái đất	10,0
10	Đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật khác	3,2
11	Đất xây dựng giai đoạn 1	16,8
	<b>Tổng cộng</b>	<b>195,0</b>

Qua quá trình phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát, căn cứ theo chức năng của Trung tâm, Sở Xây dựng nhận thấy có thể nghiên cứu điều chỉnh một số khu chức năng nhằm đảm bảo khai thác quỹ đất hiệu quả, phù hợp với chức năng hoạt động của Trung tâm; cụ thể như sau:

- Kết hợp “Khu vực Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên Việt Nam” và “Khu vực Hệ thiết bị bảo quản mẫu khoa học sự sống và khoa học trái đất” thành một khu vực.

- Nội dung đề xuất “Khu vực Xây dựng lưới Microgrid năng lượng mặt trời và năng lượng gió” không phù hợp với tính chất của Trung tâm trên cơ sở định

hướng bảo tồn thiên nhiên các loài động thực vật. Việc nghiên cứu tận dụng nguồn năng lượng nhân tạo có thể tổ chức phân tán tại các khu chức năng. Vì vậy đề xuất giảm quy mô khoảng 15ha đối với chức năng này.

Trên cơ sở đó, Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam đã nghiên cứu đề xuất điều chỉnh các khu chức năng của Trung tâm với tổng diện tích 175ha (diện tích đã phê duyệt quy hoạch là 16,8ha và diện tích dự kiến mở rộng thêm khoảng 158,2ha).

Bảng tổng hợp hiện trạng sử dụng đất:

STT	Các loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ
1	Đất rừng tự nhiên sản xuất (RSN)	36,37	20,78%
2	Đất rừng trồng sản xuất (RSX, RST)	94,00	53,71%
3	Đất trồng cây lâu năm (LNC)	2,85	1,63%
4	Đất xây dựng bảo tàng thiên nhiên - giai đoạn 1	16,80	9,60%
5	Đất ủy ban xã quản lý (DGT + DCS + SON)	24,98	14,27%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>175,00</b>	<b>100,00%</b>

Định hướng các khu chức năng:

Stt	Tên khu chức năng	Quy mô diện tích (ha)
1	Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia và Hệ thống thiết bị bảo quản mẫu khoa học sự sống và khoa học địa chất	10,0
2	Khu nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên phục hồi thảm thực vật rừng và xây dựng mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên	35,0
3	Trung tâm thực nghiệm nhân nuôi các loài động vật không xương sống có giá trị cao trong khoa học và thực tiễn nhằm bảo tồn, sử dụng bền vững và phát triển nguồn gen.	10,0
4	Vườn thực vật (thu thập và trồng các loại cây đặc trưng, quý hiếm có giá trị khoa học Việt Nam, trồng và thử nghiệm các loại cây thuốc có giá trị).	35,0
5	Khu vực nuôi thả động vật bán hoang dã	30,0
6	Khu nghiên cứu bài thử nghiệm (Polygon), quan trắc môi trường, phục vụ nghiên cứu sinh địa hóa.	10,0
7	Thiết lập ô định vị (25ha) theo tiêu chuẩn quốc tế tại khu rừng tự nhiên để nghiên cứu biến động của hệ sinh thái.	25,0
8	Đất đã xây dựng giai đoạn 1	16,8
9	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	3,2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>175,0</b>



Ngày 19/5/2021, Sở Xây dựng tổ chức cuộc họp cùng với các cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND huyện Phong Điền; UBND xã Phong Mỹ và Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam nhằm rà soát các quy định hiện hành có liên quan (về tiêu chí, định mức tương ứng với từng hạng mục thành phần của dự án, đảm bảo phục vụ nhu cầu nghiên cứu trong giai đoạn trước mắt và định hướng phát triển tương lai,...); đề xuất quy mô mở rộng Trung tâm. Trên cơ sở các nội dung trao đổi thống nhất tại cuộc họp, Sở Xây dựng kính báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

- Căn cứ theo các quy định hiện hành, hiện nay tiêu chí, định mức về quy mô diện tích đối với từng hạng mục thành phần của Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật chưa có quy định.

- Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật là nơi nghiên cứu và thực nghiệm khoa học liên quan đến lĩnh vực nông lâm nghiệp, có tính chất đặc thù; việc mở rộng diện tích nêu trên đã được Bảo tàng nghiên cứu đề xuất theo nhu cầu của khu chức năng trên cơ sở nhu cầu sử dụng; cụ thể như sau:

+ Đối với Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia và Hệ thống thiết bị bảo quản mẫu khoa học sự sống và khoa học địa chất: Nhu cầu xây dựng khoảng 10.000m<sup>2</sup> với mật độ xây dựng 10%, vì vậy nhu cầu về đất khoảng 10ha.

+ Đối với Khu nghiên cứu quá trình diễn thế tự nhiên phục hồi thảm thực vật rừng và xây dựng mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên: Khu vực nghiên cứu thực vật rừng cần diện tích khoảng 25ha, Khu vực mô hình trình diễn phục hồi rừng tự nhiên cần diện tích khoảng 10ha.

+ Đối với Trung tâm thực nghiệm nhân nuôi các loài động vật không xương sống có giá trị cao trong khoa học và thực tiễn nhằm bảo tồn, sử dụng bền vững và phát triển nguồn gen có nhu cầu xây dựng khoảng 5.000m<sup>2</sup> với mật độ xây dựng 5%, vì vậy nhu cầu về đất khoảng 10ha.

+ Đối với khu Vườn thực vật có nhu cầu xây dựng các nhà kính, nhà ươm và nghiên cứu thí nghiệm giống với diện tích khoảng 7.000m<sup>2</sup>, mật độ xây dựng 5%, vì vậy nhu cầu về đất khoảng 35ha.

+ Đối với khu Thiết lập ô định vị, quy mô diện tích 25ha được đề xuất trên cơ sở tham khảo tại Vườn Quốc gia Bidoup – Núi Bà.

+ Đối với các khu chức năng khác được đề xuất trên cơ sở tham khảo các khu chức năng tương tự trên thế giới

Phạm vi đề xuất mở rộng đã được Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam khảo sát, đánh giá thực tế, khả năng giải phóng mặt bằng... đảm bảo phù hợp với nhu cầu của Trung tâm trong giai đoạn trước mắt cũng như định hướng phát triển trong tương lai.

Vì vậy, trên cơ sở thống nhất tại cuộc họp về đề xuất của Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam, Sở Xây dựng thống nhất đề xuất về quy mô Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật tại huyện Phong Điền,

tỉnh Thừa Thiên Huế với tổng diện tích khoảng 175ha (diện tích đã phê duyệt quy hoạch là 16,8ha và diện tích dự kiến mở rộng thêm khoảng 158,2ha).

Nếu được UBND tỉnh thống nhất cho phép mở rộng Trung tâm với quy mô diện tích nêu trên, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo:

- UBND huyện Phong Điền cập nhật chức năng sử dụng đất vào đồ án quy hoạch chung huyện Phong Điền.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thủ tục cập nhật vào quy hoạch sử dụng đất của huyện.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc chuyển đổi đất rừng, chuyển đổi rừng.

Sở Xây dựng kính báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các đơn vị dự họp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QHKT.

*Cuy*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Toàn Thắng**



Số: 775/SKHĐT-KTN

*Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2021*

V/v tham gia ý kiến về nội dung nhiệm vụ QH phân khu tỉ lệ 1/2000 Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc bảo tàng thiên nhiên Việt Nam

Kính gửi: Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 65/TTr-BTTNVN ngày 08/3/2021 của Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến về nội dung Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia một số ý kiến như sau:

- Về cơ sở pháp lý đề xuất nhiệm vụ quy hoạch: đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý về chủ trương của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cho phép tổ chức lập quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 xây dựng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam trên địa bàn xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền theo quy định tại Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch - kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 423/STNMT-QLĐĐ ngày 02/3/2021, diện tích đề nghị nghiên cứu (khoảng 232 ha) chủ yếu là đất rừng sản xuất (có khoảng gần 70ha đất rừng tự nhiên), phần còn lại là đất khe suối. Do đó, trong quá trình lập quy hoạch phân khu đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu kỹ các khu vực xây dựng, hạn chế chuyển đổi sang mục đích khác đối với diện tích đất rừng tự nhiên.

- Về chỉ tiêu nghiên cứu đất giao thông: dự thảo đề nghị đất giao thông từ 5-20% là khá lớn trên tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch: 250ha, có thể ảnh hưởng đến cảnh quan, sinh thái ở khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền. Đặc biệt mục tiêu của khu quy hoạch là để góp phần bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên; cứu hộ các loài động, thực vật hoang dã, quý hiếm. Do đó đề nghị chủ đầu tư lấy thêm ý kiến của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế đối với các chỉ tiêu xây dựng đề xuất.

- Về nguồn vốn tổ chức lập quy hoạch: đề nghị nêu rõ (nguồn vốn trung ương, vốn địa phương hoặc nguồn vốn hợp pháp khác).

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư để Quý cơ quan nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ lập quy hoạch phân khu theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, KTN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Việt Trung**

**UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Số: 553 /STNMT-QLĐĐ

V/v góp ý Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ  
1/2000 Dự án Trung tâm bảo tồn tài nguyên  
thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật  
thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn  
2021-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 03 năm 2021

**Kính gửi: Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam**

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 67/TTr-BTTNVN ngày 08/03/2021 của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến về nội dung Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Dự án Trung tâm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025 (kèm theo dự thảo Nhiệm vụ). Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản thống nhất dự thảo Nhiệm vụ và có một số ý kiến như sau:

Theo phạm vi, ranh giới lập dự án có tổng diện tích khoảng 233,20ha tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền; qua rà soát hiện trạng sử dụng đất chủ yếu đất rừng sản xuất (gồm rừng trồng và rừng tự nhiên) và đất khe suối. Do đó, trong đó quá trình lập quy hoạch cần nghiên cứu kỹ các khu vực xây dựng, nghiên cứu hạn chế chuyển đổi đối với diện tích đất rừng tự nhiên theo quy mô đầu tư đã được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 2114/QĐ-VHL ngày 07/12/2020 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

Vừa qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 423/STNMT-QLĐĐ ngày 02/03/2021 về việc mở rộng Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật tại xã Phong Mỹ gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét, chỉ đạo; tuy nhiên, UBND tỉnh chưa có ý kiến đối với việc mở rộng dự án Trung tâm nêu trên. Vì vậy, để có cơ sở triển khai các thủ tục liên quan đến việc mở rộng dự án Trung tâm, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị quý cơ quan làm việc với UBND tỉnh để có ý kiến đối với nội dung này.

Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở TNMT: Các PGĐ, VP Sở, BVMT, TTQT, PTN, PBĐDP;
- Lưu: VT, QLĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Phúc**



Số: 491/SNNPTNT-CCKL

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2021

V/v tham gia ý kiến nội dung nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Kính gửi: Bảo Tàng thiên Nhiên Việt Nam

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Tờ trình số 66/TTr-BTTNVN ngày 08/3/2021 của Bảo Tàng thiên Nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến nội dung nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Sau khi nghiên cứu nhiệm vụ quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) xây dựng Trung tâm Bảo tồn Tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ, động, thực vật thuộc Bảo Tàng thiên nhiên Việt Nam do Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Thừa Thiên Huế lập, Sở Nông nghiệp và PTNT cơ bản thống nhất với nhiệm vụ quy hoạch.

Tuy nhiên, do việc triển khai xây dựng các hạng mục công trình có ảnh hưởng đến diện tích rừng và đất rừng. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Bảo Tàng thiên Nhiên Việt Nam cần đo vẽ, xác định chính xác diện tích rừng và đất rừng bị ảnh hưởng, làm cơ sở cho việc thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng và trồng rừng thay thế đúng quy định.

Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo Bảo Tàng thiên Nhiên Việt Nam biết, tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD, PGD Sở phụ trách;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Sỹ Nguyên**

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 515/SVHTT-KHTC  
V/v ý kiến về nội dung Nhiệm vụ  
Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000  
Dự án Trung tâm Bảo tồn tài  
nguyên thiên nhiên Việt Nam và  
cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo  
tàng Thiên nhiên Việt Nam.

*Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2021*

Kính gửi: Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế có nhận Tờ trình số 69/TTr-BTTNVN ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến về nội dung Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tại xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi nghiên cứu, Sở Văn hóa và Thể thao có ý kiến như sau:

- Phạm vi ranh giới khu vực nghiên cứu quy hoạch của dự án hiện không có công trình di tích, lịch sử văn hóa được quản lý, xếp hạng. Tuy nhiên, cần lưu ý trong quá trình triển khai dự án (dự án được phê duyệt) nếu phát hiện có các yếu tố liên quan đến di vật, di tích lịch sử văn hóa thì chủ đầu tư dự án phải bảo vệ và kịp thời thông báo đến chính quyền địa phương và Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Thừa Thiên Huế để xử lý theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa.

Sở Văn hóa và Thể thao góp ý để Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc sở;
- Phòng Quản lý di sản văn hóa;
- Bảo tàng Lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phan Thanh Hải**



UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Số: 384 /SGTVT-KH

V/v góp ý về Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

Ngày 11/3/2021, Sở Giao thông Vận tải nhận được Tờ trình số 62/TTr-BTTNVN của Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến về nội dung Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Sau khi nghiên cứu, Sở Giao thông Vận tải có ý kiến như sau:

Nội dung ở hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu nêu trên phù hợp với Thông tư số 12/2016/TT-BXD quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

Trên đây là ý kiến của Sở Giao thông Vận tải TT.Huế để Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam nghiên cứu, thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, KH-TC-TĐ.



**Nguyễn Văn Thành**

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Số: 361/SKH-CN-KHTC

V/v quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Dự án  
Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên  
Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc  
Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam  
giai đoạn 2021 – 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Tờ trình số 64/TTr-BTTNVN ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam về việc lấy ý kiến về nội dung nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động vật, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025.

Qua nghiên cứu, Sở Khoa học và Công nghệ Cơ bản nhất trí với nội dung nhiệm vụ về cơ sở pháp lý, tên, mục tiêu (chung và cụ thể). Đối với các vấn đề về quy mô diện tích, ranh giới, quy hoạch phân khu chức năng, xây dựng cơ bản, giao thông,..., đề nghị Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam lấy ý kiến của các cơ quan hành chính có thẩm quyền, cũng như các cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông, Chi cục Kiểm lâm,...).

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bảo tàng TNDHMT;
- Lưu: VT, KH-TC.

**GIÁM ĐỐC**



**Hồ Thắng**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025**

**CHỦ TỊCH  
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm KHCNVN;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Hội đồng thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Viện Hàn lâm KHCNVN (được thành lập tại Quyết định số 1931/QĐ-VHL ngày 16/11/2020 của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN);*

*Căn cứ Biên bản họp ngày 04/12/2020 của Viện Hàn lâm KHCNVN;*

*Căn cứ Công văn số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam (Công văn số 598/BTTNVN ngày 12/11/2020) và Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, gồm các nội dung sau:

1. Tên dự án: Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

2. Chủ đầu tư: Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

3. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng cơ sở vật chất của Viện Hàn lâm KHCNVN tại Trung tâm Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên Việt Nam và cứu hộ động, thực vật thuộc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam tại Phong Điền, Thừa Thiên Huế một cách đồng bộ, đủ điều kiện thực hiện bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và cứu hộ động, thực vật; phát

triển và triển khai công nghệ liên ngành thuộc các lĩnh vực công nghệ then chốt trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và ươm tạo các công nghệ mới phục vụ sự phát triển bền vững của đất nước.

4. Quy mô đầu tư:

- Thiết lập ô định vị (25ha) theo tiêu chuẩn quốc tế tại khu rừng tự nhiên để nghiên cứu biến động của hệ sinh thái.

- Xây dựng trung tâm thực nghiệm tại Phong Điền, nhân nuôi các loài động vật không xương sống có giá trị cao trong khoa học và thực tiễn nhằm bảo tồn, sử dụng bền vững và phát triển nguồn gen.

- Xây dựng vườn thực vật (thu thập và trồng các loại cây đặc trưng, quý hiếm có giá trị khoa học của Việt Nam, trồng và thử nghiệm các loài cây thuốc có giá trị).

- Xây dựng các khu nghiên cứu, bãi thử nghiệm (Polygon) phục vụ nghiên cứu sinh địa hóa.

- Xây dựng Trung tâm lưu trữ mẫu vật Quốc gia về thiên nhiên.

5. Địa điểm thực hiện: Xã Phong Mỹ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Tổng mức đầu tư: Không vượt quá 98 tỷ đồng (thuộc nhóm B)

7. Nguồn vốn: NSNN.

8. Thời gian thực hiện: 2021 - 2024.

**Điều 2.** Giao Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án, trình Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN xem xét, phê duyệt đảm bảo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Tổng Giám đốc Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KHTC, TA6.

